

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết  
Nhiệm vụ: “Đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, bản quyền phần mềm”,  
thuộc Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan  
nhà nước, phát triển chính quyền số và các dịch vụ đô thị thông minh  
tỉnh Bình Định năm 2021**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 5/9/2019 của Chính phủ về Quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin Truyền thông về Quy định về lập đề cương và dự toán chi tiết đối với hoạt động ứng dụng CNTT sử dụng kinh phí thường xuyên thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập đề cương và dự toán chi tiết đối với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 429/QĐ-UBND ngày 03/02/2021 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và các dịch vụ đô thị thông minh tỉnh Bình Định năm 2021;*

*Căn cứ Quyết định số 5050/QĐ-UBND ngày 10/12/2020 của UBND tỉnh về việc giao dự toán NSNN năm 2021;*

*Theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 28/TTr-STTTT ngày 07/4/2021; đề nghị của Sở Tài chính tại Báo cáo thẩm định số 103/BC-STC ngày 04/5/2021.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết, nhiệm vụ: “Đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, bản quyền phần mềm”, thuộc Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và các dịch vụ đô thị thông minh tỉnh Bình Định năm 2021, với các nội dung chủ yếu sau:

**1. Đơn vị sử dụng ngân sách:** Sở Thông tin và Truyền thông Bình Định.

**2. Đơn vị lập đề cương và dự toán chi tiết:** Trung tâm Tin học – Trường Đại học Khoa học tự nhiên, Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh.

### **3. Mục tiêu**

- Hoàn thiện hạ tầng CNTT: Di dời Trung tâm tích hợp dữ liệu từ địa điểm hiện tại (469 Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn) về địa điểm mới tại (38 Trường Chinh, thành phố Quy Nhơn). Tiếp tục đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật cho Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh (Data Center), đảm bảo năng lực triển khai các phần mềm nền tảng, ứng dụng và cơ sở dữ liệu dùng chung toàn tỉnh, nâng cao năng lực bảo đảm an toàn, an ninh mạng phục vụ phát triển Chính quyền điện tử/Chính quyền số và Đô thị thông minh tỉnh Bình Định.

- Triển khai ứng dụng CNTT: Triển khai IP trên mạng lưới hạ tầng, dịch vụ CNTT giai đoạn 2 (Chuyển đổi ứng dụng từ IPv4 sang IPv6 đối với mạng lưới, dịch vụ CNTT của các CQNN), đảm bảo sự phát triển, tính sẵn sàng tương thích với sự phát triển mạnh mẽ của xu hướng công nghệ mới trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

- Triển khai hệ thống camera an ninh tại xã thí điểm chuyển đổi số Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn nhằm nâng cao năng lực quản lý, phục vụ thí điểm chuyển đổi số và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

#### 4. Quy mô

##### 4.1. Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, bản quyền phần mềm tại Trung tâm CNTT và Truyền thông

STT	Thông tin sản phẩm, hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng
1	Máy chủ	Bộ	4
2	Hệ thống máy lạnh chính xác	Hệ thống	1
3	Thiết bị tường lửa	Cái	2
4	Thiết bị cân bằng tải	Cái	1
5	Microsoft Windows Server Standard 2019 English P73-07788	License	5
6	Phần mềm Microsoft Windows 10 Pro 64bit 1pk DSP OEI DVD (FQC-08929)	License	10
7	Gia hạn bản quyền phần mềm Fortinet: FortiMail-400F	License	1
8	Gia hạn gói SSL license 03 năm	License	1
9	Máy tính xách tay	Cái	3
10	Máy chiếu	Cái	1
11	Màn hình KVM điều khiển hệ thống TTDL	Cái	2
12	Bộ Pin Accu chính hãng	Bộ	6
13	Thiết bị định tuyến	Bộ	2

##### 4.2. Di dời Trung tâm tích hợp dữ liệu

STT	Thông tin sản phẩm, hàng hóa	ĐVT	Số lượng
A	<b>CẢI TẠO, NÂNG CẤP PHÒNG MÁY NƠI CHUYÊN ĐẾN</b>		
1	Lắp đặt bổ sung hệ thống chữa cháy tự động	Hệ thống	1
2	Lắp đặt bổ sung sàn nâng kỹ thuật	Hệ thống	1
3	Lắp đặt hệ thống chống sét lan truyền	Hệ thống	1
4	Nguồn điện	Hệ thống	1
5	Hệ thống thang máng cáp mạng	Hệ thống	1
6	Hệ thống mạng	Hệ thống	1

STT	Thông tin sản phẩm, hàng hóa	ĐVT	Số lượng
7	Lắp đặt hệ thống camera	Hệ thống	1
8	Cửa chống cháy	Cái	1
9	Hệ thống kiểm soát ra vào (Access Control)	Bộ	1
10	Cung cấp và lắp đặt hệ thống máy lạnh 5Hp	Hệ thống	1
11	Hệ thống cáp quang từ tập điểm lên phòng server	Hệ thống	1
<b>B</b>	<b>THẢO RÁP, DI DỜI, CÀI ĐẶT HỆ THỐNG, THIẾT BỊ</b>		
I	Di dời hệ thống, thiết bị	Gói	1
II	Di dời hệ thống giám sát môi trường	Gói	1
III	Di dời hệ thống camera giám sát	Gói	1
IV	Di dời hệ thống PCCC FM200	Gói	1
V	Di dời hệ thống chống sét nguồn AC 3 pha	Gói	1
VI	Di dời hệ thống sàn nâng	Gói	1
VII	Di dời máy phát điện	Gói	1
VIII	Di dời, lắp đặt máy lạnh tủ đứng 5,0Hp	Gói	1

#### 4.3. Triển khai IPv6 giai đoạn 2

STT	Nội dung công việc
<b>1</b>	<b>Cấu hình IPv6 cho thiết bị cũ tại TTTHDL</b>
	<i>Cấu hình thiết bị Core switch (Số lượng 2)</i>
	<i>Cấu hình thiết bị Switch access (Số lượng 2)</i>
	<i>Cấu hình thiết bị Firewall (Số lượng 3)</i>
	<i>Cấu hình thiết bị cân bằng tải (Số lượng 1)</i>
	<i>Cấu hình hệ thống Máy chủ (Số lượng 20)</i>
	<i>Cấu hình hệ thống Máy chủ ảo (Số lượng 35)</i>
<b>2</b>	<b>Cấu hình IPv6 cho thiết bị mới tại TTTHDL</b>
	<i>Cấu hình thiết bị Router (Số lượng 2)</i>
	<i>Cấu hình thiết bị Firewall (Số lượng 2)</i>

<b>STT</b>	<b>Nội dung công việc</b>
	<i>Cấu hình thiết bị cân bằng tải (Số lượng 1)</i>
	<i>Cấu hình hệ thống Máy chủ (Số lượng 4)</i>
<b>3</b>	<b>Cài đặt cấu hình các dịch vụ mạng</b>
	<i>Triển khai IPv6 cho website sở ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố đặt tại TTDL (30 Websites)</i>
	<i>Nâng cấp, cải tiến cấu hình IPv6 cho hệ thống thư điện tử</i>
	<i>Nâng cấp, cải tiến cấu hình IPv6 cho hệ thống DNS</i>
	<i>Nâng cấp, cải tiến cấu hình IPv6 cho các máy chủ hệ thống như haproxy, cas, ldap, DB,...</i>
<b>4</b>	<b>Phối hợp với các ISP cấu hình định tuyến kết nối với hạ tầng Internet IPv6 để thực hiện kết nối đa hướng (Multihoming)</b>
	<i>Cấu hình đường truyền Internet hỗ trợ đồng thời IPv4/IPv6</i>
	<i>Quảng bá vùng địa chỉ IPv4, IPv6, ASN độc lập trên Internet toàn cầu</i>
<b>5</b>	<b>Đào tạo chuyển giao kỹ thuật</b>
<b>6</b>	<b>Kiểm tra, thử nghiệm, khắc phục lỗi và các tình huống trục trặc phát sinh trong quá trình chuyển đổi</b>

#### **4.4. Đầu tư, xây dựng hệ thống camera an ninh tại xã thí điểm chuyển đổi số**

<b>STT</b>	<b>Thông tin sản phẩm, hàng hóa</b>	<b>ĐVT</b>	<b>Số lượng</b>
1	Camera IP PTZ	Cái	6
2	Đầu ghi hình	Cái	1
3	Ổ cứng lưu trữ	Cái	1
4	Thiết bị chuyển đổi internet kỹ thuật số	Bộ	6
5	TV 43" 4K	Cái	1
6	Dây điện có vỏ bọc	Mét	300
7	Dây cáp quang	Mét	4500
8	Dây mạng CAT6	Mét	100
9	Tủ điện 20x30	Cái	1
10	Tủ đầu ghi	Cái	1

STT	Thông tin sản phẩm, hàng hóa	ĐVT	Số lượng
11	Dây HDMI 3M	Dây	1
12	Vật tư phụ + dàn giáo	Gói	1

### 5. Tóm tắt giải pháp kỹ thuật, công nghệ:

Giải pháp kỹ thuật, công nghệ cần tuân thủ:

- Việc đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, bản quyền phần mềm công nghệ thông tin phải đảm bảo tính kết nối, liên thông chia sẻ dữ liệu với các ứng dụng, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, phần mềm, CSDL liên quan, hệ thống thông tin khác.

- Đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo Thông tư 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ Trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng CNTT trong cơ quan Nhà nước.

- Tuân thủ Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, Kiến trúc CQĐT tỉnh Bình Định (phiên bản 2.0) theo Quyết định số 5360/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh.

- Hệ thống, thiết bị đầu tư đảm bảo an toàn thông tin tối thiểu theo hệ thống cấp độ quy định của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về Bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ và Thông tư số 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin Truyền thông về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

### 6. Dự toán chi tiết:

Tổng cộng: **12.850.000.000 đồng.**

*(Mười hai tỷ, tám trăm năm mươi triệu đồng chẵn)*

*Trong đó:*

- Chi phí thiết bị, phần mềm: 12.133.137.730 đồng.
- Chi phí quản lý: 224.740.000 đồng.
- Chi phí tư vấn: 305.032.600 đồng.
- Chi phí khác: 152.844.300 đồng.

- Chi phí dự phòng: 34.245.000 đồng.

**7. Nguồn vốn:** Ngân sách tỉnh (theo Quyết định số 5050/QĐ-UBND ngày 10/12/2020 của UBND tỉnh về việc giao dự toán NSNN năm 2021).

**8. Địa điểm thực hiện:**

Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông và trên địa bàn xã Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

*(Đề cương và dự toán chi tiết kèm theo Tờ trình số 28/TTr-STTTT ngày 07/4/2021 của Sở Thông tin và Truyền thông)*

**9. Thời gian thực hiện:** Năm 2021.

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị, địa phương liên quan tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, PCT Lâm Hải Giang;
- PVP VX;
- Lưu: VT, K9.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lâm Hải Giang**